TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1997

- Bị đơn: anh Trần Long H, sinh năm 1995.

Đồng địa chỉ: Khu phố G, thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ Na và anh Trần Long H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Trần Long H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: chị N và anh H cùng khai có 01 con chung là Trần Nguyễn Nhã U, sinh ngày 27/01/2021. Sau khi ly hôn, chị N anh H thỏa thuận giao con cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời hạn cấp dưỡng tiền nuôi con kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản và khoản nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện phân chia tài sản chung của vợ chồng chi N, anh H theo biên bản lập ngày 03/01/2023, cụ thể như sau:

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ N được sở hữu, sử dụng 02 chỉ vàng hiệu 9999, 01 sợi dây chuyền và 01 đôi bông tai loại vàng 24k. Anh Trần Long H được sở hữu, sử dụng: 03 chỉ vàng 9999, 01 chiếc xe mô tô hiệu VISION, biển kiểm soát 77M1-101.88 (giấy tờ xe mang tên Trần Long H) và 01 bộ ngựa (loại gỗ tạp).

- Về khoản nợ chung: Chị N và anh H thỏa thuận, thống nhất: anh H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Lương Thị Đ, địa chỉ: thôn Gò Bùi (nay là Khu phố G), thị trấn A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định 01 chỉ vàng 9999, trả cho chị Trần Thị Năm, địa chỉ: thôn Gò Bùi (nay là Khu phố Gò Bùi), thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định 5.000.000 đồng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự đều là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- THADS huyện An Lão;
- UBND thị trấn An Lão;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh BĐ (phòng KTNV);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Nghiên